

KINH NGHIỆM, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHIÊN HỌP GIẢI TRÌNH của Thường trực Hội đồng nhân dân

TS NGUYỄN THỊ LINH GIANG
Học viện Chính trị khu vực III

1. Phiên họp giải trình của Thường trực Hội đồng nhân dân

Phiên họp giải trình của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) là một hình thức giám sát thường xuyên của HĐND, là diễn đàn dân chủ thể hiện vai trò tích cực của từng đại biểu HĐND cũng như trách nhiệm của lãnh đạo các cơ quan đối với những vấn đề cử tri và dư luận quan tâm. Qua hoạt động giải trình, những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở địa phương sẽ được giải quyết kịp thời đáp ứng tâm tư nguyện vọng của cử tri, tạo được sự đồng thuận và lòng tin của Nhân dân đối với các cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời, tăng cường hiệu lực, hiệu quả giám sát của HĐND, góp phần nâng cao vai trò, vị thế của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

Theo Điều 66, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015¹, các hoạt động giám sát của Thường trực HĐND gồm: 1. Xem xét quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp và nghị quyết của HĐND cấp dưới trực tiếp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND cùng cấp; 2. Xem xét việc trả lời chất vấn của những người bị chất vấn² trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND; 3. Giám sát chuyên đề; 4. Tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND; 5. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; 6. Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri. Theo đó, hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực

HĐND là một hình thức giám sát hoàn toàn mới, đồng thời, được cụ thể hóa các nội dung quy định tại Điều 104, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 về nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND và Điều 72 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, bắt đầu áp dụng thực hiện trong nhiệm kỳ 2016 - 2021. Theo Điều 2, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 thì: “Giải trình là việc cơ quan, cá nhân hữu quan giải thích, làm rõ trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo yêu cầu của chủ thể giám sát”. Trong đó, chủ thể giám sát của HĐND bao gồm: HĐND, Thường trực HĐND, các ban của HĐND, tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND (Khoản 2, Điều 2, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015).

Về hình thức, giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND và hoạt động chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND có nhiều điểm giống nhau. Cả hai cùng là hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp, cùng do một chủ thể đứng ra tổ chức là Thường trực HĐND. Trong hoạt động chất vấn, có giải trình làm rõ nguyên nhân và trong hoạt động giải trình có các ý kiến nêu câu hỏi yêu cầu giải trình tiếp về trách nhiệm, biện pháp khắc phục. Chính những điểm tương đồng này khiến nhiều người cho rằng hoạt động chất vấn và hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND là một. Tuy nhiên, nghiên cứu kỹ quy định của pháp luật và qua thực tế cho thấy

đây là hai hoạt động về tính chất có nhiều điểm khác nhau, cụ thể như trong hoạt động chất vấn, người chất vấn phải là đại biểu HĐND, còn trong hoạt động giải trình, chủ tọa là người nêu nội dung yêu cầu giải trình, các thành viên Thường trực HĐND và các đại biểu HĐND tham dự có thể nêu thêm những nội dung yêu cầu cần giải trình, làm rõ.

Mục tiêu của phiên giải trình là làm rõ những vấn đề còn hạn chế, bất cập trong thực thi chính sách, pháp luật của nhà nước, Nghị quyết của HĐND; đồng thời, xác định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân (UBND), các cơ quan, đơn vị, qua đó, thống nhất những giải pháp để khắc phục hạn chế, bất cập, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Việc tổ chức giải trình, nội dung, kế hoạch tổ chức và người được yêu cầu giải trình do Thường trực HĐND quyết định. Phiên giải trình được tiến hành theo trình tự³: 1. Chủ tọa nêu nội dung yêu cầu giải trình, người có trách nhiệm giải trình; 2. Thành viên Thường trực HĐND, đại biểu HĐND tham dự nêu yêu cầu giải trình; 3. Người giải trình có trách nhiệm giải trình vấn đề được yêu cầu; 4. Đại diện cơ quan, tổ chức được mời tham dự phiên giải trình phát biểu ý kiến; 5. Chủ tọa tóm tắt nội dung phiên giải trình, dự kiến kết luận vấn đề được giải trình. Thường trực HĐND xem xét, thông qua kết luận vấn đề được giải trình; kết luận được thông qua khi có quá nửa tổng số thành viên Thường trực HĐND biểu quyết tán thành. Kết luận của Thường trực HĐND được gửi đến đại biểu HĐND, người được yêu cầu giải trình và cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Khái quát thực trạng tổ chức phiên họp giải trình của Thường trực Hội đồng nhân dân

Trong thời gian qua, việc tổ chức phiên họp giải trình được đánh giá là hoạt động giám sát rất hiệu quả giữa hai kỳ họp HĐND ở một số địa phương. Theo đó, phiên họp giải trình đã tập trung đổi mới về phương thức, nâng cao chất lượng được thể hiện ở một số kết quả chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, quá trình chuẩn bị cho phiên họp giải trình khá chu đáo, đặc biệt là lựa chọn vấn đề để giải trình. Những vấn đề được xác định để trình trong phiên họp giải trình được chủ động nghiên cứu từ kết quả giám sát, khảo sát, thăm tra, tiếp xúc cử tri, tiếp công

dân, tổng hợp từ đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và tình hình thực tế tại địa phương⁴. Trên cơ sở đó, vấn đề để lựa chọn đưa ra phiên họp giải trình phải là vấn đề được đông đảo cử tri quan tâm, những tồn tại, bất cập diễn ra trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật và nghị quyết của HĐND hay trách nhiệm trong thực thi công vụ, các vấn đề có ảnh hưởng lớn tới sự phát triển kinh tế - xã hội và các ý kiến, kiến nghị, quyền lợi chính đáng của Nhân dân⁵...

Thứ hai, việc thu thập thông tin phục vụ cho nội dung giải trình được thực hiện dưới nhiều hình thức: thu thập thông tin, tìm kiếm hình ảnh, tổng hợp các tài liệu trên cơ sở các báo cáo kết quả giám sát, khảo sát ý kiến cử tri hoặc qua Hội nghị tiếp xúc cử tri và qua các kênh thông tin khác... để chuẩn bị minh chứng cho nội dung yêu cầu giải trình. Thường trực chỉ đạo các ban phân công thành viên nghiên cứu, đặt ra câu hỏi chất vấn, yêu cầu giải trình; ban hành văn bản yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cá nhân báo cáo các vấn đề cần giải trình trước khi diễn ra phiên họp giải trình⁶. Cách làm này có ý nghĩa rất quan trọng đối với phiên họp giải trình vì vốn dĩ qua quá trình chuẩn bị sẽ tìm kiếm được giải pháp, thời hạn hoàn thành từng nội dung công việc, xác định trách nhiệm để cùng giải quyết vấn đề.

Thứ ba, Thường trực HĐND rất chú trọng đến thành phần tham dự phiên họp giải trình, không chỉ mời đối tượng cần giải trình mà còn mời đại diện các nhóm đối tượng chịu tác động trực tiếp đến vấn đề cần được giải trình. Việc triệu tập đúng thành phần thực hiện giải trình⁷ đã thúc đẩy các phiên giải trình được diễn ra trong bầu không khí sôi nổi, dân chủ, thẳng thắn, trách nhiệm; nội dung giải trình được chuyên sâu vào vấn đề cử tri và nhân dân quan tâm⁸. Qua đó, thể hiện rõ trách nhiệm, sự quyết tâm của Thường trực HĐND trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cơ quan dân cử.

Thứ tư, quá trình điều hành phiên họp giải trình chú trọng tính linh hoạt, khoa học, chất lượng, đảm bảo đúng nội dung và chương trình đề ra, phát huy trách nhiệm của đại biểu HĐND và thủ trưởng cơ quan có liên quan, khéo léo xử lý những tình huống phát sinh, tạo không khí thảo luận sôi nổi, thẳng thắn, xây dựng. Sau mỗi nội dung giải trình đều có tóm tắt, kết luận rõ ràng, gợi ý giải trình, tranh luận

bổ sung nếu thấy cần để làm rõ vấn đề. Sau phiên giải trình, kết luận của Thường trực HĐND tỉnh được cụ thể hóa bằng văn bản theo hướng không khép lại phiên họp mà mở ra những nội dung mới, hướng xử lý, những ý tưởng hay kèm thời hạn để giải quyết các vấn đề đã đưa ra được các cơ quan chức năng liên quan triển khai thực hiện và báo cáo kết quả tới Thường trực HĐND cấp tỉnh.

Thứ năm, sau phiên họp giải trình, Thường trực HĐND rất chú trọng việc theo dõi, giám sát và đôn đốc thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải quyết những vấn đề. Việc giao các Ban của HĐND giám sát nội dung kết luận và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các phiên giải trình trên các phương tiện thông tin, truyền thông để cử tri và Nhân dân theo dõi, giám sát đã mang lại kết quả tích cực.

Có được kết quả trên, các phiên họp giải trình của Thường trực HĐND do đã kết hợp nhiều yếu tố trong cách thức tổ chức như: 1. Chỉ đạo các Ban HĐND tổ chức kiểm tra, khảo sát, tổng hợp báo cáo, xây dựng phóng sự truyền hình sinh động, rõ nét; 2. Sự tâm huyết, trách nhiệm của đại biểu HĐND đối với hoạt động của HĐND cũng như các vấn đề quan trọng; 3. Các đồng chí được yêu cầu giải trình có sự chuẩn bị nghiêm túc, trách nhiệm và cầu thị; 4. Các nội dung phản trả lời cơ bản đáp ứng được yêu cầu đề ra gắn với nhận diện rõ nguyên nhân, rõ trách nhiệm, rõ giải pháp, rõ lộ trình giải quyết; 5. Chủ tọa điều hành linh hoạt, khoa học, chất lượng, đảm bảo đúng nội dung và chương trình đề ra...

Tuy nhiên, quá trình thực hiện hoạt động giải trình vẫn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc bởi một số vấn đề được nhận thấy như: Nhận thức của cả đại biểu HĐND lẫn người được yêu cầu giải trình về sự khác nhau giữa chất vấn và giải trình để từ đó xác định lựa chọn nội dung yêu cầu giải trình phù hợp còn có lúc lúng túng; Đại biểu thực hiện quyền nêu thêm những nội dung yêu cầu cần giải trình, làm rõ ngay trong phiên họp giải trình còn ít. Kỹ năng tranh luận làm sáng tỏ vấn đề, khả năng phát hiện các vấn đề trong quá trình chất vấn của đại biểu HĐND chưa cao, do đó có câu hỏi chất vấn chưa sâu, chỉ mang tính thu thập thông tin. Việc trao đổi, truy vấn trực tiếp còn hạn chế. Vẫn có trường hợp

người giải trình chưa chuẩn bị tốt nội dung trả lời nên việc trả lời nên nội dung giải trình còn chung chung, lập luận và căn cứ để làm rõ vấn đề hoặc giải pháp khả thi, thời gian, lộ trình cụ thể để giải quyết vấn đề còn hạn chế. Việc tổ chức phiên họp giải trình của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chưa có nhiều văn bản hướng dẫn, do đó quá trình tổ chức thực hiện còn một số khó khăn, vướng mắc....

3. Một số giải pháp tiếp tục nâng cao hiệu quả phiên họp giải trình của Thường trực Hội đồng nhân dân

Một là, nâng cao nhận thức đối với đại biểu HĐND, Thường trực HĐND về hoạt động giải trình, coi đó không chỉ là quyền mà còn là trách nhiệm trước cử tri. Phiên giải trình của Thường trực HĐND là cơ hội để phân tích, mổ xẻ những vấn đề còn tồn tại, khó khăn, vướng mắc để cùng UBND và các cơ quan liên quan tìm giải pháp, là cơ hội để nhận được sự chia sẻ của đại biểu và cử tri, tạo sự đồng thuận trong thực hiện nhiệm vụ. Đại biểu HĐND và người được yêu cầu giải trình cần xác định đúng nội dung, yêu cầu và phương pháp giải trình phù hợp để đạt hiệu quả cao nhất. Đại biểu HĐND phải luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia, tìm hiểu kỹ thông tin và các quy định của pháp luật liên quan đến nội dung, đảm bảo yêu cầu giải trình mang tính xây dựng và đúng quy định pháp luật, khơi gọi, phát huy tinh thần, trí tuệ của đại biểu. Tiếp tục tăng cường bồi dưỡng kỹ năng hoạt động đối với đại biểu HĐND.

Hai là, cần thực sự chủ động chuẩn bị kế hoạch giải trình từ trước và theo chương trình hoạt động đã được thông qua. Chủ đề, nội dung giải trình phải có sự chuẩn bị kỹ càng, thu thập đầy đủ thông tin, tiến hành khảo sát sâu, trực tiếp từ cơ sở hoặc các vụ việc điển hình. Có sự phối kết hợp chặt chẽ với tinh thần trách nhiệm cao giữa các thường trực, các ban, văn phòng HĐND với UBND và các cơ quan chuyên môn, các đơn vị khác có liên quan. Trước phiên họp, Thường trực HĐND tỉnh cần chủ động tổ chức hội ý, trao đổi trong Thường trực HĐND; chỉ đạo các ban HĐND, tổ đại biểu HĐND và Văn phòng HĐND tỉnh phối hợp đề xuất, lựa chọn, thống nhất nội dung yêu cầu giải trình. Việc đặt yêu cầu giải trình cần đúng trọng tâm, thiết thực, có căn cứ xác đáng, có địa chỉ

cụ thể, có trách nhiệm rõ ràng. Cần thiết phải bố trí có những bộ phận đại biểu, Ban HĐND có hiểu biết sâu về nội dung đưa ra, chuẩn bị kỹ càng các tài liệu để có thể tranh luận với tinh thần theo đến cùng vấn đề, thể hiện trách nhiệm của HĐND trước cử tri.

Ba là, chủ tọa điều hành phiên họp giải trình thực hiện theo đúng trình tự quy định, linh hoạt, sáng tạo; nắm chắc và sâu sát đối với từng nội dung, vấn đề, lĩnh vực; phát huy dân chủ trong thảo luận; tạo không khí sôi nổi, thẳng thắn, khuyến khích đối thoại, tranh luận để các đại biểu tích cực tham gia phát biểu ý kiến trên tinh thần đoàn kết, xây dựng và kết thúc đúng lúc. Nếu có vấn đề chưa được giải quyết thấu đáo thì chủ tọa điều hành có kết luận, hoặc yêu cầu người giải trình trả lời trực tiếp đại biểu bằng văn bản, hoặc trả lời vào phiên họp sau. Cuối phiên giải trình chủ tọa cần kết luận từng nội dung giải trình có tính khái quát cao nhưng rõ ràng, cụ thể kết quả giải trình đạt, chưa đạt được, việc cần rút kinh nghiệm và giải pháp khắc phục, có quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan, thời hạn giải quyết vấn đề và yêu cầu thời hạn báo cáo kết quả giải quyết. Sau phiên giải trình Thường trực HĐND ban hành Thông báo kết luận phiên họp giải trình trên các phương tiện thông tin đại chúng để cử tri biết theo dõi giám sát.

Bốn là, xác định rõ chủ thể đối tượng phải giải trình, các thành phần tham gia phiên giải trình. Thủ trưởng cơ quan giải trình phải đề cao vai trò trách nhiệm cá nhân, tránh tình trạng trả lời chung chung, đùn đẩy trách nhiệm, không được ủy quyền cho người khác trả lời thay, trường hợp có lý do chính đáng mới được ủy quyền cho cấp phó và phải được Thường trực HĐND đồng ý. Khi giải trình, đi thẳng vào vấn đề, đúng trọng tâm, đầy đủ, ngắn gọn theo đề nghị của Thường trực HĐND, đại biểu HĐND, nêu nguyên nhân và xác định rõ trách nhiệm, biện pháp và thời hạn khắc phục khả thi kèm theo; những vấn đề đại biểu, cử tri phản ánh chưa đúng hoặc chỉ đúng một phần thì đưa dẫn chứng cụ thể về tài liệu, số liệu, kết quả thực tế đã đạt được để làm cơ sở chứng minh. Ngoài việc trả lời tại phiên họp giải trình, người được yêu cầu giải trình phải trả lời bằng văn bản để đại biểu HĐND thông tin lại cho cử tri tại các kỳ tiếp xúc cử tri.

Năm là, về theo dõi, giám sát sau phiên họp giải trình. Sau phiên họp giải trình, cần sớm ra thông báo kết luận, đồng thời, theo dõi, giám sát, đôn đốc UBND cùng cấp và các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các kết luận của Thường trực HĐND về các nội dung giải trình theo đúng thẩm quyền và thời hạn. Thường trực HĐND, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND phải tăng cường công tác theo dõi kết quả thực hiện các kết luận phiên giải trình để xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện những lời hứa của UBND và các ngành liên quan; tạo sự đồng thuận để thúc đẩy công việc nhanh hơn, hiệu quả hơn; có sự cảm thông, chia sẻ, cộng đồng trách nhiệm giữa HĐND, UBND và cử tri.

Sáu là, phát huy vai trò của truyền thông trong tuyên truyền các hoạt động của HĐND nói chung và hoạt động giải trình nói riêng. Hoạt động giải trình cần công khai, phối hợp truyền hình, phát thanh trực tiếp; cũng như đăng tải các phóng sự, phỏng vấn về các nội dung được giải trình, đánh giá của cử tri. Đặc biệt, toàn bộ các văn bản, tài liệu, các nội dung giải trình cần đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của HĐND cũng như các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để cử tri và Nhân dân theo dõi, giám sát. Trong những điều kiện phù hợp, cần nghiên cứu và thực hiện truyền hình trực tiếp phiên họp giải trình đến Nhân dân của địa phương tích cực, có hiệu quả.

1. Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 20-11-2015 có hiệu lực thi hành từ 01-7-2016 thay thế Luật hoạt động giám sát của Quốc hội số 05/2003/QH11.

2. Người bị chất vấn được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 5 của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015: “Đại biểu HĐND chất vấn Chủ tịch UBND, thành viên khác của UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND cùng cấp; trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân ở địa phương.”

3. Khoản 4 Điều 72 của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

Xem tiếp trang 32

trong thanh niên, sinh viên để họ dũng cảm, mưu trí, chủ động, sáng tạo, tự lực tự cường, sẵn sàng hy sinh xương máu, kiên quyết bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; củng cố niềm tin, thái độ, động cơ và biến ý chí trên thành hành động thiết thực bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Thực hiện có hiệu quả các phong trào hành động “Tuổi trẻ giữ nước”, “Tuổi trẻ hướng về biển, đảo của Tổ quốc”, “Đồng hành cùng ngư dân trẻ ra khơi”... cùng với các cấp, các ngành, các phương tiện truyền thông tạo thành sức mạnh tổng hợp, chung sức bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam.

Ba là, báo chí, truyền thông phát huy vai trò cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội, phản bác các thông tin sai trái, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam

Báo chí, truyền thông cần đưa tin, bài kịp thời, tăng cường các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về biển, đảo Việt Nam như “Vì chủ quyền an ninh biên giới biển, đảo”, “Biển đảo quê hương”...; Tầng lớp văn nghệ sĩ cần đẩy mạnh sáng tác các tác phẩm văn học nghệ thuật ca ngợi về biển đảo Tổ quốc; tăng cường thông tin đối ngoại về biển, đảo Việt Nam; truyền tải tinh thần yêu nước của nhân dân ta, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận xã hội về đấu tranh, phản bác những hành động sai trái trên biển, những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo Việt Nam.

Bốn là, tăng cường công tác nắm bắt thông tin, dư luận xã hội, chủ động định hướng phản bác những luận điệu xuyên tạc về chủ quyền biển, đảo

Thường xuyên nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phát hiện và kịp thời định hướng tư tưởng; tham mưu đúng, trúng và triển khai nhanh các biện pháp ngăn chặn hiệu quả những thông tin xấu, độc của kẻ thù xuyên tạc về chủ quyền biển, đảo Việt Nam.

Năm là, tăng cường quản lý internet, mạng xã hội và đảm bảo an ninh mạng ở Việt Nam

Thường xuyên nắm bắt thông tin liên quan đến các vấn đề bảo vệ chủ quyền biển, đảo, đặc biệt là tình hình Biển Đông; tăng cường rà quét, bóc gỡ, ngăn chặn những thông tin xấu, độc về chủ quyền biển, đảo... để kịp thời phản bác, bóc trần, đấu tranh phòng, chống chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch lợi dụng không gian mạng nhằm xuyên tạc, kích động dư luận chống phá Đảng và Nhà nước ta về bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Đồng thời, xử phạt nghiêm những đối tượng đăng tải, chia sẻ, phát tán các bài viết, hình ảnh, video có nội dung tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 117 - 118; tr. 67.

3. *Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Nxb CTQG - ST, H, 2014, tr. 8, 13.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Nxb CTQG, H, 2018, tr. 104 - 105.

KINH NGHIỆM, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG...

4. Năm 2023, Thường trực HĐND thành phố Đà Nẵng thực hiện 14 giám sát chuyên đề, đã tiếp nhận và xử lý 525 đơn, thư; tổ chức 02 phiên họp giải trình; đã tiếp hơn 100 lượt công dân.

5. Tại tỉnh Quảng Ngãi, nhiều vấn đề được lựa chọn giải trình: quy hoạch, xây dựng chợ nông thôn, miền núi; sử dụng, khai thác công trình cấp nước nông thôn; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; quản lý chất thải rắn, nước thải y tế các huyện miền núi; thực hiện chính sách dồn điền, đổi thửa, kết hợp chỉnh trang đồng ruộng; thực hiện chính sách bảo vệ môi trường;...

6. Tại tỉnh Khánh Hòa, Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa tham gia ghi hình và xây dựng phóng sự

Tiếp theo trang 45 các vụ việc nổi cộm, bức xúc để trình chiếu tại các phiên họp giải trình với thời lượng phù hợp (các video clip này chỉ làm tư liệu phục vụ cho phiên giải trình).

7. Phiên giải trình của Thường trực HĐND cấp tỉnh: chủ tịch, các phó chủ tịch, các thành viên UBND và người đứng đầu các cơ quan cấp tỉnh, UBND các quận, huyện thị xã, các đơn vị có liên quan.

8. Tại tỉnh Đắk Lắk, Thường trực HĐND tỉnh có văn bản gửi đến các cơ quan, đơn vị yêu cầu báo cáo về các vấn đề giải trình trước phiên họp, giao cho các ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh nghiên cứu, xem xét những vấn đề chưa rõ ràng, chưa thống nhất để tiếp tục trao đổi làm rõ tại phiên họp.